

Thanh Phú, ngày 20 tháng 4 năm 2022

Số: **60/2022/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 15/3/2022 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Bé D, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp TH, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1985

Nơi cư trú: ấp TH, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre..

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 12/4/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 12/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Bé D với anh Nguyễn Hoàng K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Bé D với anh Nguyễn Hoàng K thuận tình ly hôn.

Chị D với anh K không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Bé D được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Khả A, sinh ngày 05/4/20XX. Ghi nhận việc anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị D không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Bé D với anh Nguyễn Hoàng K trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Bé D với anh Nguyễn Hoàng K trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Trần Thị Bé D tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004454 ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú, còn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được hoàn trả cho chị D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- UBND xã TP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân